

Số: 16/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 20/2022/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022; giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Hải Q – sinh năm 1979; Địa chỉ: phường Tr, TP T, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N - sinh năm 1982; Địa chỉ: khu phố N, phường 9, TP. T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Đặng Hải Q và bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: nguyên đơn anh Đặng Hải Q và bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng N thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Đặng Hoàng S – Sinh ngày 18/9/2015. Nay ly hôn anh Q và chị N thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Đặng Hoàng S cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: nguyên đơn anh Đặng Hải Q và bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng N thống nhất thỏa thuận anh Q cấp dưỡng nuôi cháu S mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02 năm 2022 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: nguyên đơn anh Đặng Hải Q tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà anh Q đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004978 ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa, Phú Yên ;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND phường 9, TP. Tuy Hòa.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Võ Xuân Huy